

TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
KHU VỰC 9  
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG  
Số: 19/2025/QĐST-HNGĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đà Nẵng, ngày 14 tháng 8 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số 15/2025/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 8 năm 2025, giữa:

- Nguyên đơn: bà Nguyễn Thị N, sinh ngày 28/01/1984; nơi cư trú: thôn N, xã V, thành phố Đà Nẵng. CCCD số: 049184016078 do Cục C về TTXH cấp ngày 27/6/2021.

- Bị đơn: ông Nguyễn T, sinh ngày 24/3/1978; nơi cư trú: khối phố A, xã H, thành phố Đà Nẵng. CCCD số: 049078025194 do Cục C về TTXH cấp ngày 11/01/2022.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 59, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 8 năm 2025.

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 8 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

- Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Thị N và ông Nguyễn T.
- Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:
  - Về quan hệ hôn nhân: bà Nguyễn Thị N và ông Nguyễn T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 02 con chung là Nguyễn Ngọc Thùy T1, sinh ngày 26/9/2008 và Nguyễn Ngọc Thùy T2, sinh ngày 03/8/2013.

Các đương sự thống nhất giao hai con chung là Nguyễn Ngọc Thùy T1, và Nguyễn Ngọc Thùy T2 cho bà Nguyễn Thị N trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến khi đủ 18 tuổi. Bà Nguyễn Thị N không yêu cầu ông Nguyễn T cấp dưỡng nuôi con chung.

Ông Nguyễn T có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con mà không ai được cản trở. Các đương sự có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm về ly hôn là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) bà Nguyễn Thị N thống nhất chịu toàn bộ nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001405 ngày 04 tháng 8 năm 2025 của Thị hành án Dân sự thành phố Đà Nẵng. Hoàn trả cho bà Nguyễn Thị N số tiền chênh lệch án phí đã nộp là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- TAND thành phố Đà Nẵng;
- THADS thành phố Đà Nẵng;
- VKSND khu vực 9 - Đà Nẵng;
- Đương sự;
- UBND xã QT (*nay là UBND xã VA*)  
theo GCNKH số 31 ngày 02/6/2008;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

(Đã ký)

**Nguyễn Ngọc Tam**